| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ B**<br>**TỈNH Đ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **450**/2023/QĐST- HNGĐ | *B, ngày 23 tháng 8 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 1853/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Phan Tấn Bình, sinh năm 1972
- Bà Trần Thị Th, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ thường trú: 248, khu phố 2, phường Tân Tiến, thành phố B, tỉnh Đ.

Xét thấy: Người yêu cầu ông Phan Tấn Bvà bà Trần Thị Th tự nguyện rút đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 1853/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung" giữa:

*Người yêu cầu*:

- Ông Phan Tấn Bình, sinh năm 1972
- Bà Trần Thị Th, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ thường trú: 248, khu phố 2, phường Tân Tiến, thành phố B, tỉnh Đ.

2. Hậu quả của việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ việc theo quy định của pháp luật.
- Về lệ phí HNGĐ: Sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí sơ thẩm do ông Phan Tấn Bvà bà Trần Thị Th đã nộp tại biên lai thu số 0008561 ngày 25/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

3. Người yêu cầu ông Phan Tấn Bvà bà Trần Thị Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

| | |
|---|---|
| ***Nơi nhận:***<br>- Đương sự;<br>- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;<br>- Lưu hồ sơ việc dân sự | **THẨM PHÁN**<br><br><br>**Lê Ngọc Tuyền** |

**ÒA ÁN NHÂN DÂN……(1)**
**-------**

Số: ……../……/QĐST….(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
**----------**

*……., ngày ….. tháng …. năm …….*

**QUYẾT ĐỊNH**

**ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN …….**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số.../.../TLST- ……..ngày... tháng...năm……. về việc[3]…….. , gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:[4]* .....

.....

*Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:[5]*.....

.....

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:[6]*.....

.....

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:[7]*.....

.....

*Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:[8]*.....

.....

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:[9]* .....

.....

Xét thấy[10] .....

.....

Căn cứ[11] .....Bộ luật Tố tụng dân sự,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số.../.../TLST- ….. ngày…. tháng…. năm ……về việc [12] .....

**Điều 2.**[13] .....

.....

**Điều 3.** Người yêu cầu[14] .....có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

**THẨM PHÁN**
*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

***Nơi nhận:***
- Đương sự,[15]…… ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.